

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 12 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Hùng Cường

Ông Hoàng Trọng Thủy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Hải N** - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/9/1983 tại huyện h, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Chưa có; trình độ văn hóa: 15/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Liên S (đã chết) và bà Bùi Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: có 02 tiền án: Năm 2006 phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù tại Bản án số: 18/2007/HSST ngày 07/9/2007, năm 2012 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 (hai năm) năm tù tại Bản án số: 38/2012/HSST ngày 07/9/2012; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ

Công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình từ ngày 01/8/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt theo lệnh trích xuất.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị A – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt).

* *Bị hại:* Ông Phan Ngọc B, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tiểu khu L, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Quang C, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

2. Bà Bùi Thị H, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

3. Ông Trần Xuân H, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết với anh Phan Ngọc B và biết được anh Bình có 01 bộ loa, màu đen - vàng - nâu; một dây sạc loa màu đen, 01 (một) micro và 01 (một) điều khiển loa nên Hoàng Hải N nảy sinh ý định đến nhà anh B để mượn một bộ loa về sử dụng. Đến khoảng 07 giờ ngày 23/5/2021, N điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu SYM, số loại Angel, biển kiểm soát 73K6-4501 (là xe mô tô của bà Bùi Thị H mẹ đẻ của N) đến nhà anh Hoàng Quang C trú cùng thôn mượn 01 (một) xe bò kéo tự chế bằng kim loại. Sau đó, N điều khiển xe mô tô kéo theo xe bò kéo đi đến nhà anh B hỏi mượn bộ loa thì được anh B đồng ý. N bỏ bộ loa lên xe bò kéo rồi điều khiển xe chở về nhà của mình rồi mở loa để sử dụng nghe nhạc. Đến sáng ngày 24/5/2021, N nảy sinh ý định bán chiếc loa kéo để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nam điều khiển xe mô tô kéo theo xe bò chở bộ loa kéo đến gặp ông Trần Xuân H để bán. Ông Hán hỏi nguồn gốc của bộ loa thì N trả lời là loa mới mua mà kẹt tiền nên muốn bán lại. Sau khi trao đổi và thống nhất giá cả, N đồng ý bán cho ông H: 01 (một) bộ Loa kèm theo 01 (một) micro, 01 (một) dây sạc và 01 (một) điều khiển loa với giá là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Sau khi phạm tội, Hoàng Hải N đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 03/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo Hoàng Hải N. Đến ngày 01/8/2022 Hoàng Hải N đến Cơ quan Cảnh

sát Công an huyện Tuyên Hóa để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: 01 (một) loa màu Đen - Vàng - Nâu; có dòng chữ JPL trên loa; 01 (một) điều khiển loa; 01 (một) dây sạc loa màu đen và 01 (một) micro tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị: 8.990.000đ (tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng chẵn).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 01 (Một) xe mô tô, biển kiểm soát 73K6-4501, nhãn hiệu SYM, loại Angel, màu sơn: Xanh, số khung: VMEKCG013ME032506, số máy: VMEVA2032506, xe đã qua sử dụng.

- 01 (Một) xe bò kéo, thân được làm bằng kim loại, lớp xe được làm bằng cao su, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) loa, kích thước (70x100x45)cm, màu Đen – Vàng – Nâu; có dòng chữ JPL trên loa, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điều khiển loa, kích thước 15cm, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) dây sạc loa màu đen, kích thước 155cm.

- 01 (Một) micro, kích thước 25cm, màu trắng xám, đã qua sử dụng.

Ngày 05 tháng 7 và ngày 02 tháng 11 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuyên Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho các chủ sở hữu: Anh Phan Ngọc Bình gồm: 01 (một) loa màu Đen - Vàng - Nâu có dòng chữ JPL trên loa; 01 (một) điều khiển loa; 01 (một) dây sạc loa màu đen và 01 (một) micro và anh Hoàng Quang Chính: 01 (một) xe bò kéo.

* **Về dân sự:** Quá trình điều tra anh Phan Ngọc B và anh Hoàng Quang C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự. Đối với ông Trần Xuân H đã được bà Bùi Thị H (là mẹ của Hoàng Hải N) hoàn trả số tiền 5.000.000đồng (đây là số tiền ông Hán đã mua lại tài sản do Hoàng Hải N phạm tội), ông H không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số: 52/CT – VKSTH – HS ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Hoàng Hải N về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Hải N về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Hoàng Hải N từ 24 đến 30 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (01/8/2022).

Về vật chứng:

- Ngày 05/7/2022 và 02/11/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho các chủ sở hữu: Anh Phan Ngọc B gồm: 01 (một) loa, màu Đen - Vàng - Nâu có dòng chữ JPL trên loa; 01 (một) điều khiển loa; 01 (một) dây sạc loa màu đen và 01 (một) micro và anh Hoàng Quang Chính 01 (một) xe bò kéo. Xét thấy việc trả lại vật chứng của cơ quan điều tra là đúng pháp luật nên không xem xét.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS để trả lại cho bà Bùi Thị H: 01 (Một) xe mô tô, biển kiểm soát 73K6-4501, nhãn hiệu SYM, loại Angel, màu sơn: Xanh, số khung: VMEKCG013ME032506, số máy: VMEVA2032506, xe đã qua sử dụng.

Về dân sự: Không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Hải N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Trần Thị A, trợ giúp viên pháp lý trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh của bị cáo như Viện kiểm sát đã truy tố, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh của bị cáo, gia đình thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người khuyết tật nặng. Quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú trước cơ quan điều tra. Mẹ bị cáo là người được tặng thưởng Kỷ niệm chương Chiến sỹ Trường sơn. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất là 24 tháng tù như đề nghị của Kiểm sát viên. Về án phí: Bị cáo là người thuộc trường hợp khuyết tật nặng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị hại và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hoàng Hải N đã lợi dụng mối quan hệ quen biết và sự tin tưởng của bị hại nên đã đến nhà anh Phan Ngọc Bình để mượn 01 (một) bộ loa, một dây sạc loa, 01 (một) micro và 01 (một) điều khiển loa về để sử dụng, sau đó đã có hành vi đem bán bộ loa cùng phụ kiện cho ông Trần Xuân H để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của anh Phan Ngọc B là 8.990.000đ (tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hải N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của Kiểm sát viên. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của Hoàng Hải N thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó có đủ cơ sở khẳng định Hoàng Hải N đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Hải N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Hải N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã phối hợp cùng gia đình bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả. Bị cáo là người bị khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của Ủy ban nhân dân xã Đ, hiện đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội, mẹ bị cáo được tặng kỷ niệm chương Chiến sỹ Trường Sơn. Bị cáo sau khi bỏ trốn đã trở về đầu thú trước cơ quan điều tra. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo.

[5] Về hình phạt mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Hải N từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là hết sức liều lĩnh, lợi dụng tình cảm quen biết và sự tin tưởng của anh Phan Ngọc B, bị cáo đã mượn tài sản của anh B gồm: 01(một) bộ loa, một dây sạc loa, 01 (một) micro và 01 (một) điều khiển loa về sử dụng. Sau khi sử dụng thay vì trả lại cho anh Phan Ngọc B là chủ sở hữu số tài sản này, bị cáo đã có hành vi đưa đi bán cho ông Trần Xuân H với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án: Năm 2006 phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù tại Bản án số: 18/2007/HSST ngày 07/9/2007; Năm 2012 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 (hai năm) năm tù tại bản án số: 38/2012/HSST ngày 07/9/2012. Tuy nhiên bị cáo không chịu lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân, chưa được xoá án tích mà còn tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đề nghị về hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá để xử phạt bị cáo đúng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người tiến bộ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo để khắc phục hậu quả. Bị cáo là người bị khuyết tật nặng, gia đình thuộc diện hộ nghèo, mẹ bị cáo được tặng kỷ niệm chương Chiến sỹ Trường Sơn. Bị cáo sau khi bỏ trốn đã trở về đầu thú. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật và cần áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm b, p,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Ngày 05/7/2022 và 02/11/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho các chủ sở hữu: Trả lại cho anh Phan Ngọc B gồm: 01 (một) loa, màu Đen - Vàng – Nâu có dòng chữ JPL trên loa; 01 (một) điều khiển loa; 01 (một) dây sạc loa màu đen và 01 (một) micro. Trả lại cho anh anh Hoàng Quang

Chính 01 (một) xe bò kéo. Xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bà Bùi Thị Hường (mẹ của bị cáo) là chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 73K6-4501, nhãn hiệu SYM, loại Angel, màu sơn: Xanh, số khung: VMEKCG013ME032506, số máy: VMEVA2032506, xe đã qua sử dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Phan Ngọc B và anh Hoàng Quang C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự. Đối với ông Trần Xuân H đã được bà Bùi Thị H (là mẹ của Hoàng Hải N) hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng (đây là số tiền ông H đã mua lại tài sản do Hoàng Hải N phạm tội), ông H không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xét miễn án phí cho bị cáo Hoàng Hải N vì bị cáo thuộc trường hợp người bị khuyết tật nặng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 136 BLTTHS thì người bị kết án phải trả án phí theo quyết định của Tòa án nên không chấp nhận đề nghị của trợ giúp viên pháp lý về việc miễn án phí cho bị cáo. Do đó buộc bị cáo Hoàng Hải N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 175; các điểm b, p,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Hải N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Hải N 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/8/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị H: 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 73K6-4501, nhãn hiệu SYM, loại Angel, màu sơn: Xanh, số khung: VMEKCG013ME032506, số máy: VMEVA2032506, xe đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Điều 136 BLTTHS buộc bị cáo Hoàng Hải N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2022). Riêng đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án nơi có hộ khẩu thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, Bị hại; NCQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thủy